

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 3: “BẠN TRONG LỚP MÌNH”

(Từ ngày: 23/9 đến 27/9/2024)

Người thực hiện: Đặng Thị Chanh

* Thứ 2 ngày 23 tháng 9 năm 2024

Hoạt động: Vũ điệu của sữa

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích, yêu cầu

-S: Trẻ biết tên, tính chất và công dụng của sữa. Nước rửa bát làm màu thực phẩm và sữa nhảy múa

-T: Sữa, màu thực phẩm, nước rửa bát, nước rửa tay, cốc, khay

E: Quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ năng: nhỏ, vận mở, đóng nắp chai

A: Sữa nhảy múa nhiều màu sắc

M: Trẻ tập đếm, so sánh

II. Chuẩn bị

-Sữa

-Nước rửa tay, sữa tắm, nước rửa bát

-Đĩa trắng: 2 cái

-Màu thực phẩm: 3 màu

-Hộp đựng nước thải

-Khăn lau

III. Tiến hành

1. HD1: Gắn kết

- Cô cùng trẻ vận động theo bài “Nhảy cùng Zinzin”

- Chúng mình vừa nghe tâm sự của bạn nào?

- Bạn Zinzin đã tâm sự điều gì?

- Các con muốn làm gì để cho bạn Zinzin vui?

=> Cô cháu mình cùng làm thí nghiệm vũ điệu của sữa để bạn ấy vui nhé

2. HD 2: Khám phá

a, Cô đưa mỗi trẻ 1 cốc sữa và hỏi

+Nước trong cốc là gì?

+Tại sao con biết đó là sữa?

+Sữa được lấy từ đâu?

+Sữa giúp gì cho con người?

=>Sữa là chất lỏng có màu trắng đục, sữa được lấy từ những cô bò cái được nuôi ở các trang trại bò sữa. Trong sữa có rất nhiều chất béo, đạm và nhiều chất giúp cơ thể khỏe mạnh cao lớn

b, Làm thí nghiệm

B1: rót nửa chai sữa vào đĩa

B2: nhỏ màu thực phẩm ra xung quanh đĩa, mỗi màu 2 giọt sao cho màu không đè lên nhau

B3: dùng tăm bông chấm vào hộp nước rửa bát

B4: Chấm tăm bông có nước rửa bát vào giữa màu thực phẩm trong đĩa sữa

Cho trẻ dự đoán kết quả ở bước 2 và bước 4

c. Trẻ làm thí nghiệm

- Trẻ đi lấy đồ dùng, vật liệu
- Cô nhắc lại các bước làm thí nghiệm cho trẻ
- Quan sát và ghi nhận kết quả ở B2 và B4
- So sánh kết quả ở B2 và B4
- Cho trẻ giải thích

=> Giải thích:

+Ở B2: kết quả sữa và màu thực phẩm đứng yên vì sữa có chất béo nên màu thực phẩm không tan trong sữa

+Ở B4: kết quả sữa và màu thực phẩm nhảy múa là vì nước rửa bát có chứa chất tẩy rửa nên chúng phản ứng với chất béo trong sữa làm sữa và màu thực phẩm chuyển động

3.HĐ3: Củng cố

- Sữa là chất lỏng có màu trắng đục, sữa được lấy từ những cô bò cái được nuôi ở các trang trại bò sữa. Trong sữa có rất nhiều chất béo, đạm và nhiều chất giúp cơ thể khỏe mạnh cao lớn
- Qua thí nghiệm của sữa chúng ta thấy nước rửa bát có chứa chất tẩy rửa nên chúng phản ứng với chất béo trong sữa làm màu thực phẩm và sữa chuyển động

4.HĐ4: Áp dụng

- Ở thí nghiệm vừa rồi chúng ta đã biết nước rửa bát có thể tạo ra vũ điệu của sữa. Chúng ta thử áp dụng thí nghiệm đó để tìm thêm những chất có thể tạo ra vũ điệu của sữa qua trò chơi “Ai nhanh nhất”
- Mời các nhóm trưởng lên lấy thêm 2 hộp sữa tắm, nước rửa tay. Các nhóm làm thí nghiệm xem loại dung dịch nào sẽ tạo vũ điệu của sữa mạnh nhất

5.HĐ5: Đánh giá

- Qua giờ học các bạn đã làm được thí nghiệm rất giỏi, chúng ta đã tạo ra vũ điệu của sữa nhanh, chậm rất đẹp. Qua đó chúng ta hiểu thêm về nước rửa bát hay chất tẩy rửa có thể làm tan dầu thực phẩm và sữa.

IV. Đánh giá cuối ngày

* Thứ 3 ngày 24 tháng 9 năm 2024

Hoạt động: Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng trong thời gian 10s
Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết dùng sức của đôi chân để chạy 15m trong 10s theo yêu cầu của cô.
- Rèn cho trẻ kỹ năng chạy khéo léo, kỹ năng giữ thẳng bằng cơ thể không bị ngã, sự nhanh nhẹn.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, tâm thế vui vẻ.

II. Chuẩn bị

- Nhạc: bài hát “Vui đến trường”,
- Đồ dùng: đồ dùng đồ chơi bằng nhựa, 4 rô nhựa, 1 xác xô, 2 bàn, 3 vòng thể dục bằng nhựa.
- Sân tập sạch sẽ, vạch xuất phát.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Khởi động.

- Cô cùng trẻ hát bài “Vui đến trường”.
- Cho trẻ đi các kiểu đi khác nhau (đi thường, khom lưng, kiễng chân, gót chân, đi nhanh, đi chậm...) sau đó về 4 hàng ngang.

2. HĐ2: Trọng động.

a. Tập BTPTC: tập theo lời bài hát “Vui đến trường” (4lx 4n).

- Tay: Hai tay đưa ra trước lên cao
- Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục
- Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 °
- Bật: Bật nhảy tại chỗ

* ĐTNM: Chân 1 (2L x 4N).

b. VĐCB: “Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng”

- Cho trẻ xếp theo đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau.
- Cô giới thiệu tên VĐCB.
- Mời một trẻ lên tập (Cô nhận xét)
- Cô tập mẫu lần 1

- Cô tập mẫu lần 2 và phân tích động tác:
- + TTCB: Trẻ đứng thành hai hàng dọc thẳng nhau, mắt nhìn về phía trước, chân trước chân sau.
- + TH: Khi có hiệu lệnh hai tiếng xắc xô trẻ chạy đều, không ngừng nghỉ, khi chạy mắt nhìn về phía trước. Chạy đến cuối vạch đích về cuối hàng đứng.
- Cô cho cả lớp thực hiện 2-3 lần
- Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ .
- Cô cho trẻ thi đua giữa hai tổ.
- Củng cố : Hỏi trẻ tên vận động.
- c. TCVD: “Ai nhanh hơn”**
- Trẻ chia làm 2 đội.
- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- + Cô hướng dẫn cách chơi và nêu luật chơi: Khi có hiệu lệnh mỗi đội 1 bạn chạy thật nhanh lên lấy 1 thứ đồ dùng đồ chơi trong rổ trên bàn, sau đó quay về bật nhảy qua 3 vòng để đồ chơi đó vào rổ của đội mình và đi về cuối hàng đứng. Khi bạn đội mình về đến nơi bạn tiếp tục mới được lên. Thời gian chơi là bản nhạc ‘Vui đến trường’ đội nào lấy về được nhiều đồ chơi đội đó chiến thắng.
- + Cô cho cả lớp chơi 2 - 3 lần (Cô bao quát, động viên trẻ).
- + Hỏi trẻ tên trò chơi.
- 3. HĐ3: Hồi tĩnh**
- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập. Kết thúc chuyển HĐ.
- IV. Đánh giá cuối ngày**

*** Thứ 4 ngày 25 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động: Dạy thơ “Lên bốn”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc to rõ ràng, không ngọng, tự tin.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Qua bài thơ giáo dục trẻ biết tự làm một số việc nhỏ để phục vụ bản thân.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ “Lên bốn”.

- Nhạc: “Vui đến trường”.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định tổ chức.

- Cô gọi trẻ lại gần, trò chuyện cùng trẻ.
- + Trường các con học tên là gì? Con học lớp nào? Cô giáo của con là ai?
- + Các con cho cô biết năm nay các con mấy tuổi?
- Cô giới thiệu bài thơ “Lên bốn” của tác giả Duy Uyên.

2. HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ “Lên bốn” - Duy Uyên

- Cô đọc mẫu lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ minh họa.
- + Giảng nội dung: Bài thơ nói về một bạn nhỏ lên 4 tuổi đã lớn, bạn nhỏ tự biết làm một số việc đơn giản, và đi học rất là ngoan.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Cho cả lớp đọc 2 - 3 lần.
- Cho tổ - nhóm - cá nhân đọc (Cô sửa sai, khuyến khích, động viên trẻ).

3. HĐ3: Đàm thoại.

- Sau khi đọc xong bài thơ, cô trò chuyện cùng trẻ:
- + Cô và các con vừa đọc bài thơ gì?
- + Bài thơ do ai sáng tác?
- + Bạn nhỏ trong bài thơ mấy tuổi?
- + Bạn ấy biết làm những công việc gì?
- + Những công việc đó như thế nào?
- + Giờ tan học bạn ấy như thế nào?
- + Chúng mình học tập điều gì từ bạn đó?
- Cô giáo dục trẻ: Các con hãy học tập bạn nhỏ trong bài thơ nhé. Phải luôn ngoan ngoãn, nghe lời, biết giúp đỡ ông bà, bố mẹ, cô giáo.
- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả?
- Cho cả lớp đọc lại 1 lần.
- Kết thúc: Cô và trẻ hát múa bài hát "Vui đến trường" đi ra ngoài.

IV. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ 5 ngày 26 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động: Quan tâm, giúp đỡ bạn bè
Lĩnh vực: PTTCXH

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cách quan tâm và giúp đỡ bạn bè khi bạn gặp khó khăn.
- Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo, kỹ năng trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, mạch lạc.
- Giáo dục trẻ chơi với bạn phải đoàn kết, nhường nhịn nhau, trẻ hứng thú trong các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Video, tranh ghép, tranh tô màu
- Nhạc: Trường chúng cháu là trường mầm non

III: Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Đọc thơ: “Bạn mới”
- + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- + Nội dung bài thơ nói về điều gì?
- + Chúng mình có thích chơi với các bạn không?
- + Khi chơi với các bạn chúng mình cần chú ý điều gì?
- + Chơi với các bạn chúng mình cảm thấy ntn?

2. HĐ2: Trẻ quan tâm, giúp đỡ bạn

- Cho trẻ quan sát video các bạn quan tâm giúp đỡ nhau
- Đàm thoại:
 - + Trong video chúng mình thấy gì?
 - + Các bạn trong video đang làm gì?
 - + Bạn An khi đang học thì bạn bị làm sao? (bạn đau bụng)
 - + Khi bạn An đau bụng các bạn trong lớp như thế nào? (buồn)
 - + Các bạn là đến làm gì? (hỏi thăm, quan tâm bạn)
 - + Khi bạn An hết đau các bạn cảm thấy ntn? (vui)
- Cho trẻ quan sát video các bạn tưới cây
- Đàm thoại:
 - + Các bạn trong video đang làm gì?
 - + 1 mình bạn có xách được xô nước tưới cây không?
 - + Các bạn làm gì khi thấy bạn không xách được xô nước?
 - + Khi các bạn cùng làm các bạn như thế nào?

- + Các bạn trong video còn làm gì nữa? (Nhỏ cỏ, trồng cây)
- + Tất cả cùng làm các bạn cảm thấy ntn?
- + Khi làm xong được cô giáo khen các bạn ntn?
- + Chúng mình đã giúp đỡ được bạn nào chưa?
- + Khi giúp được bạn chúng mình cảm thấy ntn?

3. HĐ3: Trò chơi

- Trò chơi 1: Thi ai nhanh
- + Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, cô chuẩn bị 2 đội mỗi đội 1 bức tranh. Chúng mình hãy thể hiện sự đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau thi đua xem đội nào ghép được bức tranh xong trước thì đội đó chiến thắng.
- + Trẻ chơi 2 lần.
- Trò chơi 2: Bé khéo tay
- + Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội và phát cho mỗi đội 1 bức tranh to chưa tô màu, nhiệm vụ của các đội sẽ cùng nhau tạo ra 1 bức tranh đẹp nhất. Đội nào xong và có bức tranh đẹp sẽ dành chiến thắng.
- Kết thúc: Hát trường chúng cháu là trường MN

IV. Đánh giá cuối ngày

*** Thứ 6 ngày 27 tháng 9 năm 2024**

Hoạt động: Trò chuyện về tên địa chỉ trường, lớp tên công việc của cô giáo

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường khi được hỏi, trò chuyện..
- Rèn trẻ kỹ năng giao tiếp, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.
- Giáo dục trẻ lòng kính trọng, biết ơn, và yêu quý cô giáo.

II. Chuẩn bị

- Âm nhạc: Nhạc bài hát: “Mẹ và cô”, “Trường cháu đây là trường mầm non”,
- Video quay một số công việc của cô khi ở lớp.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Trường cháu đây là trường mầm non”

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong trường MN có những ai?

+ Con có biết công việc của những người đó không?

2. HĐ2: Trò chuyện về tên trường lớp, công việc của cô giáo.

- Trẻ gần cô xem video

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về tên trường , lớp, công việc của cô giáo ở lớp, tình cảm của cô với trẻ.

+ Các con xem video có những gì?

+ Chúng mình học ở trường nào?

+ Trường của chúng mình có mấy tầng? Có đẹp không?

+ Các con học ở lớp mấy tuổi? Cô nào dạy các con?

+ Các con có nhận xét gì về khuôn mặt, hình dáng của cô?

+ Các cô đang làm những công việc gì?

+ Các cô giáo dạy chúng mình những gì?

+ Ở lớp chúng mình thấy cô làm những công việc gì?

+ Các con thấy công việc của các cô ntn?

+ Các con đã làm những công việc gì để giúp cô?

+ Các con thấy các cô đối với chúng mình ntn?

+ Thế còn tình cảm của chúng mình dành cho các cô ntn?

- Cô đồ chúng mình biết ai là người pha sữa và nấu cơm cho cô cháu chúng mình ăn?

+ Chúng mình thấy các cô nuôi trong nhà bếp ntn?

+ Tình cảm chúng mình đối với các cô ntn?

- Chúng mình cùng nhìn ra vườn trường, sân trường xem và có nhận xét gì?

- Ai đã làm những công việc đó?

- Cô GD: Các cô, bác trong trường đã chăm sóc cho trường, lớp và chúng ta. Vì vậy các con phải biết yêu quý, kính trọng cô giáo và các cô bác trong trường, ko vứt rác, giữ gìn vs...

3. HĐ 3: Trò chơi củng cố.

- Các con ạ, hàng ngày chúng mình được cô giáo chăm sóc ăn, ngủ, học hành tận tụy hết lòng, yêu thương các con. Cô giáo giống như mẹ của chúng mình đấy.

- Vậy chúng mình làm những gì để cô vui lòng?

- Cho trẻ chơi trò chơi: Cô cho trẻ tìm và gắn lên bảng những bức hình thể hiện những việc làm, hành động của trẻ làm cô vui lòng.

- Cô cho trẻ hát, đọc thơ về cô giáo

- Cô nhận xét động viên trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày

NGƯỜI SOẠN

Đặng Thị Chanh